

**PHỤ LỤC SỐ 01**  
**BIỂU THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PCTNTC NĂM 2024**  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày /12/2024 của Sở Giao thông vận tải)

<b>TT</b>	<b>NỘI DUNG</b>	<b>ĐV TÍNH</b>	<b>KẾT QUẢ</b>
<b>A</b>	<b>SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA ĐẢNG ỦY SỞ VÀ SỞ GTVT ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN</b>		
1.	Số văn bản của Đảng ủy Sở về PCTN	Văn bản	01
2.	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN	Văn bản	24
3.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	<b>Cuộc</b>	01
4.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	<b>Vụ</b>	00
<b>B</b>	<b>CÔNG TÁC PCTN</b>		
<b>I.</b>	<b>Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế PCTN</b>		
5.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã được xây dựng, ban hành	Văn bản	00
6.	Số văn bản về PCTN hoặc có liên quan đến PCTN đã xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành	Văn bản	00
7.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện để PCTN	Kiến nghị	00
<b>II.</b>	<b>Thông tin, tuyên truyền, giáo dục về PCTN trong các cơ quan của Chính phủ</b>		
8.	Số cuộc họp, hội nghị, lớp/lượt người được tuyên truyền, giáo dục về PCTN	Cuộc/lượt	01/78
9.	Số sách, tài liệu về PCTN được phát hành	Tài liệu	00

III.	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ		
10.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	00
11.	Số đơn vị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	00
12.	Số người được chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng/ số người phải chuyển đổi vị trí công tác	Người	02
13.	Số người kê khai tài sản, thu nhập/số người phải kê khai tài sản, thu nhập	Người	41
14.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	41
15.	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	03
16.	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	00
17.	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	00
18.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành mới	Văn bản	00
19.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	03
20.	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	00
21.	Số cuộc kiểm tra/ số cơ quan, đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/ đơn vị	00
22.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	00
23.	Số người vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	00
24.	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	00
25.	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	00
26.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	00

27.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	00
28.	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao do có xung đột lợi ích	Người	00
29.	Số người bị chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao	Người	00
30.	Số người đứng đầu bị xử lý do để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách. Trong đó:	Người	00
	- Số người bị xử lý hình sự	Người	00
	- Số người bị xử lý kỷ luật	Người	00
<b>IV</b>	<b>Phát hiện, xử lý tham nhũng trong nội bộ các cơ quan của Chính phủ</b>		
31.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vụ/người	00
32.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	00
33.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác kiểm toán	Vụ/người	00
34.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua thanh tra	Vụ/người	00
35.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	00
36.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý hình sự	Vụ/người	00
37.	Số vụ/người tham nhũng bị xử lý kỷ luật	Vụ/người	00

## PHỤ LỤC SỐ 02

### THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PCTNTC NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số /BC-SGTVT ngày /12/2024 của Sở Giao thông vận tải)

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
1.	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về PCTN	Cuộc	01
2.	Số vụ việc nghiêm trọng, phức tạp về PCTN được chỉ đạo xử lý	Vụ	00
3.	Số kiến nghị khắc phục sơ hở, bất cập trong chính sách, pháp luật và trong tổ chức thực hiện để PCTN	Kiến nghị	00
4.	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	41
5.	Số cơ quan, đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	00
6.	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	00
7.	Số vụ/người tham nhũng bị phát hiện qua kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng	Vụ/người	00